

CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM

Câu 1: Nền văn hóa nào ảnh hưởng mạnh đến văn hóa Óc Eo?

- A. Văn hóa Phương Tây
- ☒ B. Văn hóa Ấn Độ
- C. Văn hóa Đông Sơn
- D. Văn hóa Trung Hoa

Câu 2: Tiêu chí nào sau đây được dùng khi so sánh, đối chiếu văn hóa?

- A. Giá trị và phi giá trị
- B. Tích cực và tiêu cực
- C. Lạc hậu và tiên bộ
- ☒ D. Tương đồng và dị biệt

Câu 3: Nho giáo du nhập vào Việt ở thời kỳ nào?

- ☒ A. Bắc thuộc
- B. Lý – Trần
- C. Đại Nam
- D. Hậu Lê

Câu 4: Để tận dụng lợi thế từ môi trường khí hậu, người Việt đã dùng cách chế biến món ăn nào sau đây?

- A. Làm đông
- B. Luộc
- ☒ C. Lên men
- D. Nướng

Câu 5: Để ứng phó với thời tiết khí hậu, người Việt xưa sử dụng phụ kiện gì?

- A. Mũ
- ☒ B. Áo tơi
- C. Đôi dép
- D. Quần lá tọa

Câu 6: Phương thức sản xuất chủ yếu của cư dân Đông Nam Á là?

- ☒ A. Trồng lúa nước
- B. Trồng rừng
- C. Chăn nuôi đại gia súc
- D. Khai thác biển

Câu 7: Đặc tính quan trọng nhất của con người khi xét dưới góc độ văn hóa là gì?

- A. Có bản năng sinh tồn
- B. Biết sử dụng công cụ lao động
- ☒ C. Là một sinh vật xã hội
- D. Biết chế tác công cụ lao động

Câu 8: Văn hóa Đồng Nai là văn hóa đại diện cho khu vực nào ở Việt Nam?

- A. Tây Nguyên
- B. Trung Bộ
- C. Bắc Bộ
- ☒ D. Đông Nam Bộ

Câu 9: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân văn hóa Núi Đọ là gì?

- A. Nông nghiệp
- B. Thủ công nghiệp
- C. Thương nghiệp
- ☒ D. Săn bắt, hái lượm

Câu 10: Nhà nước ra đời vào thế kỷ II ở Việt Nam là gì?

- A. Vạn Xuân
- B. Âu Lạc
- ☒ C. Chăm-pa
- D. Văn Lang

Câu 11: Chức năng quan trọng nhất của văn hóa là chức năng nào?

- A. Chức năng giao tiếp
- ☒ B. Chức năng giáo dục
- C. Chức năng giá trị
- D. Chức năng tái hiện lịch sử

Câu 12: Khái niệm nào sau đây được dùng để biểu thị những giá trị văn hóa thiên về mặt vật chất?

- A. Văn hiến
- B. Văn nhân
- C. Văn miếu
- ☒ D. Văn vật

Câu 13: Mở đầu cho thời kỳ đồ đá mới trong lịch sử Việt Nam là nền văn hóa nào sau đây?

- ☒ A. Văn hóa Sơn Vi
- B. Văn hóa Núi Đọ
- C. Văn hóa Đông Sơn
- ☒ D. Văn hóa Hòa Bình

Câu 14: Để ứng phó với môi trường khí hậu, bộ phận cửa trong nhà ở truyền thống của người Việt có đặc điểm nào sau đây?

- A. Cao
- B. Thấp
- ☒ C. Rộng
- D. Nhỏ

Câu 15: Mộ chum là hình thức mai táng của đặc trưng của văn hóa nào sau đây?

- ☒ A. Sa Huỳnh
- B. Gò Mun
- C. Hạ Long
- D. Hòa Bình

Câu 16: Cách diễn đạt nào dưới đây dùng để chỉ nội dung khái niệm văn hiến?

- A. Văn hiến chỉ những thành tựu văn minh thời cổ đại.
- B. Văn hiến chỉ những công trình hiện vật có giá trị nghệ thuật và lịch sử.
- C. Văn hiến chỉ phương diện tiến bộ của văn hóa qua các thời kỳ.
- ☒ D. Văn hiến là những giá trị văn hóa thiên về mặt tinh thần.

Câu 17: Loại hình hiện vật nào dưới đây là tiêu biểu của văn hóa Đông Sơn?

- A. Tượng Phật
- B. Thạp đồng
- ☒ C. Trống đồng
- D. Khuyên tai

Câu 18: Trong các thời kỳ của nhà nước quân chủ chuyên chế, người Việt đã tiếp thu mô hình chính trị, mô hình tổ chức xã hội từ nền văn hóa nào?

- A. Văn hóa Phương Tây
- B. Văn hóa Chăm-pa
- C. Văn hóa Ấn Độ
- ☒ D. Văn hóa Trung Hoa

Câu 19: Chất liệu dùng làm công cụ lao động của cư dân thời kỳ tiền sử ở Việt Nam là gì?

- A. Thiếc
- B. Đồng
- C. Sắt
- ☒ D. Đá

Câu 20: Trung tâm Phật giáo lớn ở miền Bắc Việt Nam trong những thế kỷ đầu công nguyên là?

- ☒ A. Luy Lâu
- B. Lạc Dương
- C. Bành Thành
- D. Trường An

Câu 21: Văn hóa Việt Nam có sự tiếp xúc với văn hóa phương Tây vào thời kỳ nào sau đây?

A. Đầu thế kỷ XX

☒ C. Thế kỷ XVI

B. Thời Pháp thuộc

D. Thời Bắc thuộc

Câu 22: Mặt trái của lối ứng xử trọng tình của người Việt là gì?

A. Thói bè phái, địa phương chủ nghĩa

C. Chủ quan, cảm tính trong cách đánh giá đối tượng

B. Ý thức cá nhân bị thủ tiêu

☒ D. Áp đặt ý muốn của mình lên người khác

Câu 23: Kế tiếp nhà nước Văn Lang ở miền Bắc Việt Nam là nhà nước nào sau đây?

A. Đại Việt

☒ C. Âu Lạc

B. Vạn Xuân

D. Nam Việt

Câu 24: Nhân tố tác động mạnh mẽ đến sự định hình bản sắc văn hóa là gì?

A. Nền tảng giáo dục

C. Nền tảng tâm linh

B. Môi trường tự nhiên – sinh thái

☒ D. Môi trường tiếp xúc văn hóa

Câu 25: Hệ thống thành lũy quy mô nhất trong thời kỳ văn hóa Đông Sơn là gì?

A. Thành Hoa Lư

☒ C. Thành Cổ Loa

B. Thành Trà Kiệu

D. Thành Đại La

Câu 26: Đặc điểm nổi bật về môi trường sinh thái của văn hóa Việt Nam là gì?

A. Có vị thế địa – văn hóa, địa – chính trị đặc biệt.

☒ B. Nhiều sông ngòi, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

C. Mùa đông lạnh khô kéo dài.

D. Mùa hè khô, nóng.

Câu 27: Tục thờ cá Ông, trò chơi đi cà kheo, ném pháo đất có đặc điểm chung nào sau đây?

☒ A. Là biểu hiện của tính sông nước trong đời sống văn hóa người Việt.

B. Là biểu hiện của tham vọng chinh phục tự nhiên của người Việt.

C. Là biểu hiện của ước vọng sống hòa thuận với thiên nhiên của người Việt.

D. Là biểu hiện của ý thức tôn trọng thiên nhiên của người Việt.

Câu 28: Chữ Hán được du nhập vào Việt Nam từ thời kỳ nào sau đây?

A. Trước Công nguyên

C. Thế kỷ XV

☒ B. Bắc thuộc

D. Từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX

Câu 29: Khi ứng xử với các yếu tố văn hóa ngoại lai, người Việt thường có thái độ như thế nào?

A. Từ chối tiếp nhận toàn bộ

C. Tiếp nhận tất cả và sử dụng nguyên trạng

- ☒ B. Có tiếp nhận, có phản kháng D. Chỉ tiếp nhận yếu tố khác với văn hóa truyền thống

Câu 30: Người Chăm tiếp thu Bà-la-môn giáo từ nền văn hóa nào sau đây?

- A. Văn hóa phương Tây C. Văn hóa Trung Hoa
☒ B. Văn hóa Ấn Độ D. Văn hóa Óc Eo

Câu 31: Cách ứng phó của người Việt với môi trường thường xuyên có mưa lũ là?

- A. Trồng rừng C. Lấn biển
☒ B. Đắp đê D. Đào ao, hồ

Câu 32: Tôn giáo nào đã du nhập vào miền Bắc Việt Nam trong những thế kỷ đầu công nguyên?

- A. Đạo Tin Lành ☒ C. Phật giáo
B. Kito giáo D. Bà-la-môn giáo

Câu 33: Điền khuyết: “Làm nhà cất cửa vô....., không làm cũng có cái ăn”.

- A. Đông B. Tây ☒ C. Nam D. Bắc

Câu 34: Sản phẩm của quá trình tiếp xúc và giao lưu văn hóa của văn hóa Việt Nam và văn hóa Phương Tây?

- A. Chữ Nôm C. Chữ Sanskrit
☒ B. Chữ Quốc ngữ D. chữ Nôm Tày

Câu 35: Văn hóa là giá trị vật chất và tinh thần.....

- ☒ A. do con người sáng tạo ra
B. có sẵn trong tự nhiên
C. hình thành khi chữ viết ra đời
D. hình thành khi nhà nước xuất hiện

Câu 36: Loại hình giao thông phổ biến nhất trong các thức di chuyển truyền thống của người Việt là gì?

- A. Đường sắt ☒ C. Đường thủy
B. Đường bộ D. Đường biển

Câu 37: Văn hóa Óc Eo lụi tàn vào khoảng thời gian nào?

- A. Thế kỷ II C. Năm 40 - 43
☒ B. Thế kỷ VII - VIII D. Năm 179 TCN

Câu 38: Nền văn hóa Bắc Sơn được nhà khảo cổ học Việt nam xác định thuộc thời kỳ nào sau đây?

- ☒ A. Thời kỳ đồ đá mới C. Thời kỳ đồ đá cũ
☒ B. Thời kỳ đồ đồng D. Thời kỳ đồ sắt

Câu 39: Đặc điểm nổi bật về hoàn cảnh xã hội – lịch sử của văn hóa Việt Nam là gì?

- A. Biết đắp đê từ sớm.
- B. Tổ chức Nước hình thành trên cơ sở phân hóa giai cấp sâu sắc.
- C. Kết cấu làng xã mang tính mở, hướng ngoại.

☒ D. Xã hội nông nghiệp, thường xuyên phải chống ngoại xâm.

Câu 40: Nguồn gốc nguyên liệu người Việt sử dụng trong chế biến món ăn truyền thống là từ đâu?

- ☒ A. Thực vật và thủy sản
- B. Gia súc, gia cầm và thủy sản
- C. Gia súc, gia cầm và thực vật
- D. Thực vật và hải sản

Câu 41: Biểu hiện cụ thể của tính sông nước trong kiến trúc nhà ở truyền thống của người Việt là gì?

- A. Sử dụng hệ thống đấu cùg
- B. Sử dụng kết cấu nhà ống.
- C. Hệ thống nhà Rông.
- ☒ D. Hệ nóc mái có đầu đao cong vút.

Câu 43: Một trong những tính trội của văn hóa Việt Nam truyền thống xét trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên là gì?

- A. Tính dung hợp
- ☒ B. Tính thực vật
- C. Tính linh hoạt
- D. Tính nông nghiệp

Câu 44: Một trong những con đường dẫn đến sự tiếp xúc văn hóa là gì?

- A. Giáo dục
- B. Tặng quà
- ☒ C. Chiến tranh
- D. Ngoại giao

Câu 45: Văn hóa Núi Đọ, Sơn vi xuất hiện vào thời kỳ nào?

- A. Thời kỳ độc lập, tự chủ
- B. Thời kỳ sơ sử
- ☒ C. Thời kỳ tiền sử
- D. Thời thiên niên kỷ I sau CN

Câu 46: Văn hóa Việt Nam hình thành trên nền tảng của nền văn hóa nào?

- A. Văn hóa Trung Hoa
- B. Văn hóa phương Tây
- ☒ C. Văn hóa Đông Nam Á
- D. Văn hóa Ấn Độ

Câu 47: Loại hình kiến trúc nào sau đây là sản phẩm của văn hóa Chăm-pa?

- A. Nhà mồ
- B. Nhà Rông
- ☒ C. Tháp
- D. Chùa